

Số: 18/2021/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 18 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Hữudình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 32/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham Hữutố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Bà Đinh Thị Tường V – Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn Quá Giáng 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông Lê Hoàng Gi - Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Số 945 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V kết hôn vào tháng 01 năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn ông Gia và bà Vi về chung sống với bố mẹ ông Gia tại nhà số 945 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống và cách nhìn nhận cuộc sống không hợp nhau dẫn đến hay cãi vã, to tiếng khiến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn này, mặc dù đã được

gia đình của ông Gia và bà Vi hòa giải để hàn gắn nhưng không hiệu quả. Do đó, ông Gia và bà Vi đề nghị Tòa án giải quyết cho được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Gia và bà Vi đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Hộ tịch công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Gia và bà Vi.

[2] Về con chung: Ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V xác định có 01 con chung tên Lê Bảo Khang - sinh ngày 17.3.2020.

Ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V thống nhất: Giao con chung Trần Lê Bảo Kh cho bà Đinh Thị Tường V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (18 tuổi) và ông Lê Hoàng Gi không cấp dưỡng nuôi con.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền lợi của con, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V xác định không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V xác định không có nợ chung.

[5] Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2020 đăng ký ngày 17.01.2020 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về quan hệ con chung: Ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V xác định có 01 con chung tên Lê Bảo Khang - sinh ngày 17.3.2020.

Ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V thống nhất: Giao con chung tên Lê Bảo Kh cho bà Đinh Thị Tường V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Ông Lê Hoàng Gi không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

1.3. *Về tài sản chung:* Ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V xác nhận không có.

1.4. *Về nợ chung:* Ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V xác nhận không có.

2. Về lệ phí Hôn nhân và Hữudinh sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Lê Hoàng Gi và bà Đinh Thị Tường V phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Gia và bà Vi đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004949 ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Ông Gia, bà Vi đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy